

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI – CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ TÀI CHÍNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **18** /2016/TTLT-BGTVT-BTC

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm 2016

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý
giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo
trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng
sử dụng nguồn ngân sách trung ương**

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 5 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng sử dụng nguồn ngân sách trung ương.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về phương pháp xác định giá và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương theo quy định tại Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16

tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan đến việc sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng, sử dụng nguồn ngân sách trung ương.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân không thuộc đối tượng tại khoản 1 Điều này được vận dụng quy định của Thông tư này để xây dựng dự toán gói thầu, đồng thời thực hiện theo các quy định của pháp luật về đấu thầu trong trường hợp đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.

Điều 3. Nguyên tắc xác định giá

Giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là giá sản phẩm, dịch vụ công ích) được xác định đảm bảo:

1. Bù đắp chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ để hoàn thành một đơn vị khối lượng sản phẩm, dịch vụ công ích phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, bảo trì đường thủy nội địa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và trạng thái kỹ thuật của từng công trình, hoặc từng hạng mục công việc cụ thể.

2. Phù hợp với tình hình thị trường nơi thi công và khối lượng, chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

3. Không tính trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích các khoản chi phí đã được ngân sách nhà nước đảm bảo.

4. Đối với công tác sửa chữa đột xuất khắc phục hậu quả bão, lũ, sự cố thiên tai trong lĩnh vực đường thủy nội địa theo phương thức đặt hàng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 37/2010/TT-BGTVT ngày 01 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn trên đường thủy nội địa và văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 37/2010/TT-BGTVT (nếu có).

Điều 4. Kết cấu và phương pháp xác định giá sản phẩm, dịch vụ công ích

1. Kết cấu giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng cho các đơn vị thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư này, bao gồm:

- a) Chi phí nguyên, vật liệu, năng lượng;
- b) Chi phí nhân công;
- c) Chi phí máy, thiết bị, phương tiện phục vụ thi công;
- d) Chi phí trực tiếp khác;
- đ) Chi phí chung;
- e) Thu nhập chịu thuế tính trước;
- g) Thuế giá trị gia tăng.

2. Phương pháp xác định giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng tại khoản 1 Điều này thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Chi phí liên quan khác (nếu có) thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư này.

Điều 5. Chi phí liên quan khác

1. Trong trường hợp theo quy định của pháp luật phải phát sinh các chi phí liên quan khác như: tư vấn lập dự án, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn khác liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng; chi phí đảm bảo an toàn giao thông phục vụ công tác thi công sửa chữa công trình, kiểm toán, quyết toán, thì các chi phí này được tính riêng cho từng nhiệm vụ cụ thể trên cơ sở căn cứ vào quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước.

2. Chi phí quản lý công tác đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có):

a) Chi phí quản lý công tác đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có) là chi phí cho công tác quản lý của đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.

Đối với chi phí quản lý công tác đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích cho công tác sửa chữa định kỳ, đột xuất; nạo vét thường xuyên đủ điều kiện là công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng được xác định theo định mức chi phí quản lý dự án do Bộ Xây dựng quy định đối với dự án đầu tư xây dựng công trình.

Đối với chi phí quản lý công tác đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích cho công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên (trừ công tác nạo vét thường xuyên đã được quy định nêu trên) được xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) của tổng kinh phí quản lý bảo dưỡng thường xuyên (đã trừ kinh phí cho công tác nạo vét thường xuyên nêu trên) tại quyết định giao dự toán chi ngân

sách nhà nước hàng năm của Bộ Giao thông vận tải. Tỷ lệ phần trăm (%) này được vận dụng theo định mức chi phí quản lý dự án do Bộ Xây dựng quy định đối với dự án đầu tư xây dựng công trình.

b) Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích chỉ được sử dụng chi phí này khi không được ngân sách nhà nước đảm bảo hoạt động cho công tác đặt hàng.

Điều 6. Sử dụng các định mức kinh tế kỹ thuật

Việc xây dựng giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa phải sử dụng hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật do các cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 7. Thẩm quyền quyết định giá

Đơn giá hoặc giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng sử dụng nguồn ngân sách trung ương do Bộ Giao thông vận tải quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 8. Thời điểm quyết định giá

1. Việc quyết định giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý bảo trì đường thủy nội địa được thực hiện sau khi dự toán chi ngân sách Nhà nước được Bộ Tài chính giao cho Bộ Giao thông vận tải.

Thời hạn thẩm định và quyết định giá thực hiện theo quy định tại khoản 2, điều 9 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

Điều 9. Điều chỉnh giá hợp đồng đặt hàng; mức trợ giá, trợ cấp cho sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích

Việc điều chỉnh giá hợp đồng đặt hàng; mức trợ giá, trợ cấp cho sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo phương thức đặt hàng thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 10. Kiểm tra tình hình thực hiện các quy định về quản lý giá

1. Việc kiểm tra chấp hành các quy định về quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định tại Thông tư này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc bị truy

cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Thẩm quyền xử phạt cụ thể, trình tự, thủ tục xử phạt thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Điều 11. Quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Bộ Giao thông vận tải

a) Chỉ đạo các đơn vị, cơ quan chức năng thực hiện lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích theo thẩm quyền, quy định tại Thông tư này và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật theo thẩm quyền; quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa làm căn cứ để xây dựng giá sản phẩm, dịch vụ công ích;

c) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong việc quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích theo quy định tại Thông tư này và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Hàng năm, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách trung ương để thực hiện việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoặc chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền việc thực hiện giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2016, thay thế các quy định hướng dẫn về lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Thông tư liên tịch số 75/TTLT-BTC-BGTVT ngày 06 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.